

Bản án số: 121/2023/HS-ST

Ngày 04 - 8 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Huy Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Nga, ông Cầm Văn Chính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cường - Thư ký Tòa án tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 136/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Dương Thị NA, sinh ngày 10/4/1986; tại thị xã MH, tỉnh HY; Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn SM, huyện SM, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Dương Đình Đ và bà Lương Thị P (đều đã chết); có chồng là Phạm Anh T và có 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/12/2012, bị xử phạt vi phạm hành chính 4.000.000 đồng về hành vi tàng trữ, mua bán trái phép pháo.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/3/2023 đến ngày 10/3/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 06/3/2023, tổ công tác Phòng An ninh điều tra Công an tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại tổ dân phố 4, thị trấn SM, huyện SM, tỉnh Sơn La đã phát hiện bắt quả tang Dương Thị NA đang có hành vi tàng trữ trái phép vật liệu nổ.

Vật chứng thu giữ gồm: 03 túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi đều có chứa chất bột màu đen (NA khai là thuốc súng kíp). Ngoài ra còn thu giữ 01 hộp hình trụ tròn (dạng hộp sữa trẻ em) bên trong chứa các vật kim loại dạng hình nấm màu trắng (NA khai là đạn súng hơi).

Cùng ngày 06/3/2023, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu giám định: 03 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu đen có tổng khối lượng 133,29 gam, trích lấy 18,36 gam làm mẫu giám định ký hiệu T1, T2, T3; Các vật kim loại dạng hình nấm, màu trắng có khối lượng là 5.000 gam, trích rút 100 gam làm mẫu vật gửi giám định ký hiệu T4.

Tại bản Kết luận giám định số 1257/KL-KTHS ngày 08/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

“Chất bột màu đen bên trong các túi ni lon có ký hiệu T1, T2, T3 là thuốc nổ đen, thuốc nổ đen là thuốc nổ yếu thường được dùng làm liều phóng trong các loại đạn, trong dây cháy chậm ... và thuộc nhóm vật liệu nổ”.

Tại bản Kết luận giám định số 570/KL-KTHS ngày 13/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu T4 là đạn, thường sử dụng cho súng săn; đạn vẫn còn sử dụng được”.*

Quá trình điều tra bị cáo Dương Thị NA khai nhận:

Năm 2018, Dương Thị NA đang bán hàng tại gian hàng B9 thuộc chợ trung tâm thị trấn SM thì có một người phụ nữ dân tộc Thái (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đến gạ bán cho NA đạn súng hơi với giá 50.000 đồng/01kg. Do trước đó có người hỏi mua đạn súng kíp, súng hơi nên NA nảy sinh ý định bán lại cho những người có nhu cầu để kiếm lời; NA mua khoảng 05kg và trả tiền cho người phụ nữ là 250.000 đồng, sau khi mua, NA cất giấu số đạn này tại gầm kệ ở khu vực bên ngoài của gian hàng. Từ khi mua, NA đã bán được khoảng 300 - 400 gam với giá 10.000đồng/100gam.

Đến tháng 5/2022 cũng tại gian hàng B9, có một người đàn ông dân tộc Thái (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đến gạ bán cho NA 05 túi thuốc súng kíp với giá 15.000 đồng/01túi. NA đồng ý mua 05 túi nhằm mục đích để bán kiếm lời. NA trả tiền cho người đàn ông là 75.000 đồng. Mua được thuốc nổ súng kíp NA cất giấu dưới khay đựng đinh, trên sạp hàng. Ngày 06/3/2023, NA bán 02 túi thuốc nổ súng kíp cho một người đàn ông dân tộc Thái (không biết tên, tuổi, địa chỉ) với giá 50.000 đồng/01 túi.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày 06/3/2023, Dương Thị NA đang bán hàng tại gian hàng B9 thuộc chợ trung tâm thị trấn SM thì bị cơ quan Công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Về nguồn gốc số 133,29 gam thuốc nổ đen và 5.000 gam đạn súng hơi bị thu giữ trong vụ án. Dương Thị NA khai mua của 01 người phụ nữ và 01 người đàn ông không quen biết, ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra không có chứng cứ nào khác để xác minh, điều tra mở rộng vụ án.

Đối với số thuốc nổ đen và đạn súng hơi Dương Thị NA đã bán cho một người đàn ông không biết tên và địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo không có căn cứ khác chứng minh khối lượng thuốc nổ và đạn súng hơi đã bán, do đó lời khai của bị cáo chỉ xem là tình tiết của vụ án.

Đối với số thuốc nổ đen và đạn súng hơi Dương Thị NA đã bán cho một người đàn ông không biết tên và địa chỉ ngoài lời khai của NA thì không có căn cứ khác chứng minh khối lượng thuốc nổ đen và đạn súng hơi đã bán, nên Dương Thị NA chỉ phải chịu trách nhiệm đối với 133,29 gam thuốc nổ đen bị thu giữ.

Đối với hành vi tàng trữ 5.000 gam đạn súng hơi, kết luận giám định là “đạn súng săn”. Do vật phạm pháp có khối lượng nhỏ, Dương Thị NA chưa có tiền án, tiền sự về hành vi trên, nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La không quy kết trách nhiệm hình sự đối với Dương Thị NA về hành vi tàng trữ trái phép đạn súng săn.

Tại Cáo trạng số 89/CT-VKS-P1 ngày 30/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Dương Thị NA về tội tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Dương Thị NA thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố và khẳng định việc cất giấu, mua bán số thuốc nổ nêu trên chỉ do một mình bị cáo thực hiện, ngoài ra không ai biết, không ai tham gia cất giấu, mua bán thuốc nổ cùng với bị cáo. Gia đình bị cáo có 05 nhân khẩu gồm: hai vợ chồng, 02 con và mẹ chồng, nhưng trong gia đình bị cáo là lao động chính, còn mẹ chồng già sức khỏe không ổn định, chồng bị cáo sức khỏe yếu bị bệnh nặng tai và hen suyễn cũng ốm đau liên tục, 02 con còn nhỏ, bản thân bị cáo mồ côi cha mẹ từ nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn; bố chồng bị cáo là bệnh binh trước khi mất được hưởng trợ cấp của nhà nước; bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La luận tội giữ quan điểm truy tố và Kết luận: Hành vi tàng trữ 133,29 gam thuốc nổ đen của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép vật liệu nổ; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là lao động chính trong gia đình; ngoài ra bị cáo có bố chồng là bệnh binh thuộc người có công với cách mạng được hưởng trợ cấp của nhà nước, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng;

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự và Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 và Điều 1 Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xử phạt bị cáo Dương Thị NA từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng, đề nghị: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La số thuốc nổ còn lại để xử lý theo thẩm quyền; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với luận tội, mức hình phạt và các nội dung khác của Kiểm sát viên đề nghị, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Dương Thị NA tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, đã thể hiện:

Dương Thị NA có đăng ký hộ kinh doanh tại Chợ trung tâm thị trấn SM từ tháng 8/2012 với ngành nghề kinh doanh hàng hóa dân dụng và nông sản. Trong thời gian kinh doanh, vào khoảng tháng 5/2022 NA có mua được 05 túi thuốc súng kíp của một người đàn ông dân tộc Thái (không biết tên, tuổi, địa chỉ đến ga bán cho NA tại gian hàng) với giá 15.000 đồng/01túi, mục đích NA mua số thuốc súng trên để bán kiếm lời, NA đã cất giấu số thuốc súng kíp tại gian hàng kinh doanh của mình. Ngày 06/3/2023, NA bán 02 túi thuốc nổ súng kíp cho một người đàn ông dân tộc Thái (không biết tên, tuổi, địa chỉ) với giá 50.000 đồng/01 túi, đến khoảng 14 giờ cùng ngày (06/3/2023) Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra đối với gian hàng kinh doanh của NA đã phát hiện, thu giữ 03 túi nilon màu trắng bên trong chứa thuốc súng kíp có tổng khối lượng 133,29 gam.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 06/3/2023 và vật chứng đã thu giữ; Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập ngày 06/3/2023; Kết luận giám định số 1257/KL-KTHS ngày 08/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội đối với vật chứng thu giữ của Dương Thị NA. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc kiểm tra phát hiện và thu giữ vật chứng đối với bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên, đủ cơ sở kết luận bị cáo Dương Thị NA đã có hành vi cất giấu 133,29 gam thuốc nổ đen để bán kiếm lời, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Dương Thị NA về tội danh, điều luật trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] DNA giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội.

Bị cáo Dương Thị NA không được cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp phép trong việc tàng trữ, mua bán vũ khí, vật liệu nổ và nhận thức được hành vi tàng trữ, mua bán thuốc nổ là vi phạm pháp luật, nhưng do háo lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của

Nhà nước trong việc quản lý Nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình; ngoài ra, bị cáo có bố chồng (chung sống trong gia đình bị cáo) là bệnh binh thuộc người có công với cách mạng được hưởng trợ cấp của nhà nước, Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng mức hình phạt từ 12 đến 18 tháng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự, cần chấp nhận.

Xét thấy, bị cáo Dương Thị NA phạm tội với khối lượng thuốc nổ không lớn (133,29 gam) giá trị nhỏ, loại thuốc nổ yếu, tính chất nguy hiểm cho xã hội không đáng kể; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng được gia đình và chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận bảo lãnh cải tạo tại địa phương. Xét bị cáo có khả năng tự cải tạo và đảm bảo các điều kiện được hưởng án treo (*theo quy định tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018; Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐTP ngày 09 tháng 9 năm 2022 hướng dẫn áp dụng các điều 304, 305, 306, 307 và 308 của Bộ luật Hình sự về các tội liên quan đến vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và phương tiện kỹ thuật*), việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của bị cáo, của đại diện Viện kiểm sát, không bắt buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo đồng thời ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, giám sát, giáo dục cũng đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 305 Bộ luật Hình sự: Xét thấy, thu nhập chính của bị cáo và gia đình chủ yếu là từ việc kinh doanh tại chợ, việc buôn bán nhỏ lẻ thu nhập thấp, bị cáo đang sinh sống chung với gia đình chồng, không có tài sản riêng có giá trị, nếu phạt tiền thì bị cáo cũng không có điều kiện để thi hành án, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc vật chứng và nội dung liên quan.

Về nguồn gốc số 133,29 gam thuốc nổ đen, 5.000 gam đạn súng hơi bị thu giữ trong vụ án. Dương Thị NA khai mua của 01 người phụ nữ và 01 người đàn ông không quen biết, ngoài lời khai của bị cáo thì Cơ quan điều tra không có chứng cứ nào khác để xác minh, điều tra mở rộng vụ án.

Đối với hành vi tàng trữ 5.000 gam đạn súng hơi, kết luận giám định là “đạn súng săn” (quy định tại khoản 3 Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ). Do vật phạm pháp có khối lượng nhỏ, Dương Thị NA chưa có tiền án, tiền sự về hành vi trên, do đó Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La không quy kết trách nhiệm hình sự đối với Dương Thị NA về hành vi tàng trữ trái phép đạn súng săn và đã chuyển tài liệu cùng toàn bộ vật chứng (đạn súng săn) nêu trên đến Công an huyện SM, tỉnh Sơn La đề nghị xem xét, xử lý vi phạm hành chính đối với Dương Thị NA theo quy định của pháp luật.

Đối với số thuốc nổ đen và đạn súng hơi Dương Thị NA đã bán cho một người đàn ông không biết tên và địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo không có căn cứ khác chứng minh khối lượng thuốc nổ và đạn súng hơi đã bán, do đó không đủ căn cứ để quy kết trách nhiệm đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 114,93 gam thuốc nổ đen còn lại sau khi đã trích lấy mẫu giám định (đã được niêm phong), là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Dương Thị NA phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Thị NA phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”.

2. Xử phạt bị cáo Dương Thị NA 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng; Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 04 tháng 8 năm 2023).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Giao bị cáo Dương Thị NA cho Ủy ban nhân dân thị trấn SM, huyện SM, tỉnh SL quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

“Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 64, Điều 66, Điều 73 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017:

Tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền: 01 chiếc phong bì thư còn nguyên niêm phong, mặt trước của phong bì có ghi: “*Chất bột màu đen có khối lượng $A1=42,43g$, $A2=39,01g$, $A3=33,49g$ vụ Dương Thị NA, sinh năm 1986, trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn SM, huyện SM, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ bị bắt quả tang ngày 06/3/2023*”. (theo biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng ngày 06/3/2023 thì bên trong có 114,93 gam thuốc nổ đen đựng trong 3 túi nilon màu trắng).

(Vật chứng hiện đang bảo quản tại kho của Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2023 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Sơn La với Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Dương Thị NA phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 04/8/2023).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- PA09-Công an tỉnh Sơn La;
- CQHSNV Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- UBND thị trấn SM, huyện SM;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Huy Hiệp

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

